

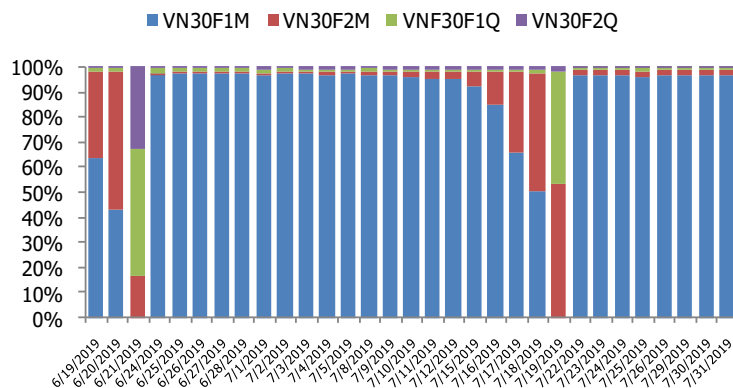
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	15	885.0	0.31
VN30F1909	19/09/2019	50	886.3	3.97
VN30F1912	19/12/2019	141	890.0	13.30
VN30F2003	19/03/2020	232	888.3	28.21

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tháng 7 khép lại với những diễn biến khá tích cực. Lực cầu đổ mạnh vào thị trường những phút cuối phiên giúp các chỉ số tăng khá mạnh. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5,64 điểm (0,57%) lên 991,66 điểm; VN30-Index tăng 0,60% lên 883,19 điểm và chỉ có HNX-Index dừng tại tham chiếu 104,43 điểm. Nhóm VinGroup vẫn là tâm điểm thị trường với VHM (tăng 5%), VRE (tăng 3,1%). Bên cạnh đó, một số Bluechips như HPG, MSN, FPT, GAS, PLX, POW, PNJ, MWG, BID...cũng tăng mạnh giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc. Thanh khoản thị trường cải thiện mạnh về cuối phiên với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.400 tỷ đồng. Khối ngoại sau những phút bán ròng buổi sáng đã quay đầu mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 60 tỷ đồng.
- Đợt xả mạnh hôm qua đã không khiến thị trường xấu thêm, lực kéo trụ rất tốt đã giúp giá phục hồi ngay trong phiên kế tiếp. Điều này nằm ngoài dự tính của giới đầu tư trên thị trường phái sinh. Chốt phiên, cả 4 hợp đồng đều tăng mạnh và lấy lại gần như toàn bộ số điểm đã mất. Basis chuyển sang trạng thái dương cho thấy giới đầu tư đang kỳ vọng thị trường sẽ xuất hiện thêm nhịp tăng nữa.
- Ngắn hạn, thị trường vượt qua nhịp xả lớn đầu tiên khá nhanh, nghĩa là dư địa tăng vẫn còn. Dòng tiền vào cũng tăng lên báo hiệu khả năng xuất hiện nhịp tăng nữa. Do đó, việc đánh giá xu hướng thị trường qua phái sinh tạm thời không chính xác vì các chỉ số vẫn có thể tăng giảm từng phiên tùy thuộc vào biến động của nhóm trụ chính.
- Về kỹ thuật, VN30-Index hồi phục mạnh nhờ lực kéo của các cổ phiếu trụ. Chỉ số vượt lên trên đường MA20 ngày, nếu dòng tiền được cải thiện trong những phiên tới thì đà tăng sẽ càng mạnh mẽ và có cơ hội vượt qua ngưỡng cản mạnh 890-895 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Việc đánh giá xu hướng thị trường qua phái sinh tạm thời không chính xác vì các chỉ số vẫn có thể tăng giảm từng phiên tùy thuộc vào biến động của nhóm trụ chính. Do đó, chiến lược Long-Short phụ thuộc vào diễn biến từng phiên. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 878-875-872 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 889-893-900 điểm.

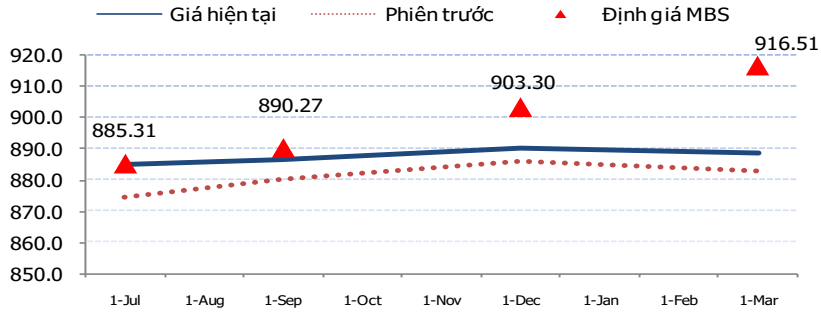
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Diễn biến giao dịch hết sức khó lường nên hoạt động nắm giữ qua đêm không được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét chốt lời vị thế Short spread (VN30F1909-VN30F1908) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước.

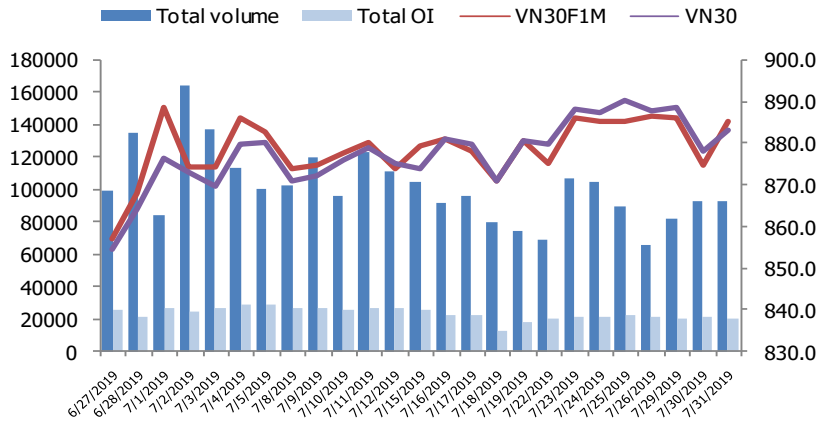
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	885.0	1.20	92,561	0.02	19749	-7.06
VN30F1909	886.3	0.72	378	20.92	394	-9.43
VN30F1912	890.0	0.45	59	4.84	328	-1.20
VN30F2003	888.3	0.59	34	3.03	23	-30.30
Tổng			93,032	0.09	20,494	-7.06

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Chỉ số cơ sở quay đầu ấn tượng trong phiên thứ Tư đã giúp kéo hợp đồng tương lai tăng điểm lấy lại những mất mát từ phiên trước. Hợp đồng tháng 8 tăng 1,20% lên 885,0 điểm vượt lên trên VN30 1,81 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 886,3 điểm (+0,72%), 890,0 điểm (+0,45%) và 888,3 điểm (+0,59%). Theo đó basis các hợp đồng này là +3,11 điểm, +6,81 điểm và +5,11 điểm.
- Thanh khoản tiếp tục giảm nhẹ đạt tổng 93.032 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên hôm nay, trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 là 92.561 hợp đồng. Giá trị giao dịch đạt hơn 8.159,4 tỷ đồng thấp hơn 7% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1908 là 885,31 điểm (cao hơn 0,31 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1909 là 890,27 điểm (+3,97 điểm), VN30F1912 là 903,30 điểm (+13,30 điểm) và VN30F2003 là 916,51 điểm (+28,21 điểm).

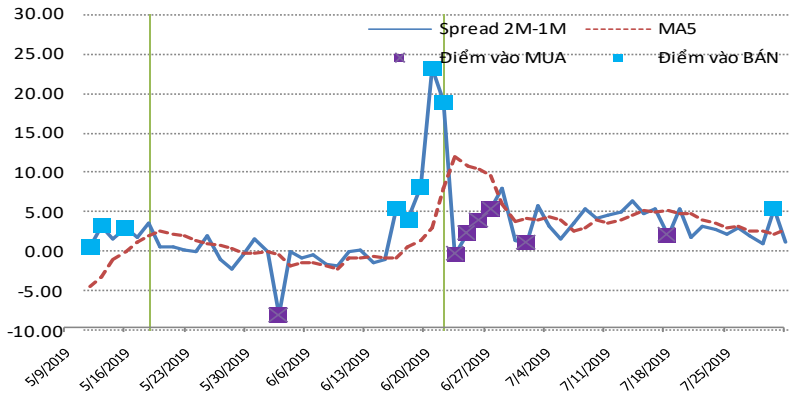
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



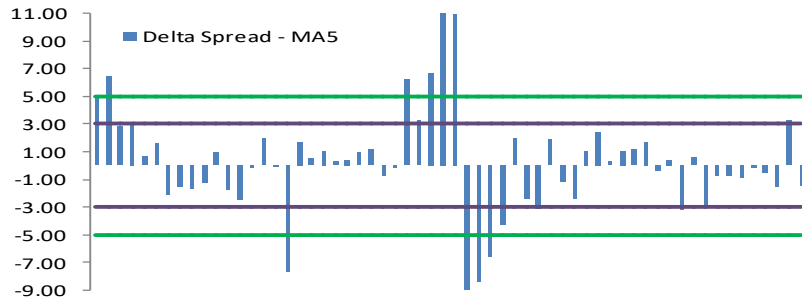
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.30	5.50	-4.20	2.78	-1.48
VN30F1Q - VN30F1M	5.00	11.50	-6.50	6.68	-1.68
VN30F1Q - VN30F2M	3.70	6.00	-2.30	4.04	-0.34
VN30F2Q - VN30F1M	3.30	8.60	-5.30	7.22	-3.92
VN30F2Q - VN30F2M	2.00	3.10	-1.10	4.58	-2.58
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.70	-2.90	1.20	0.54	-2.24

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



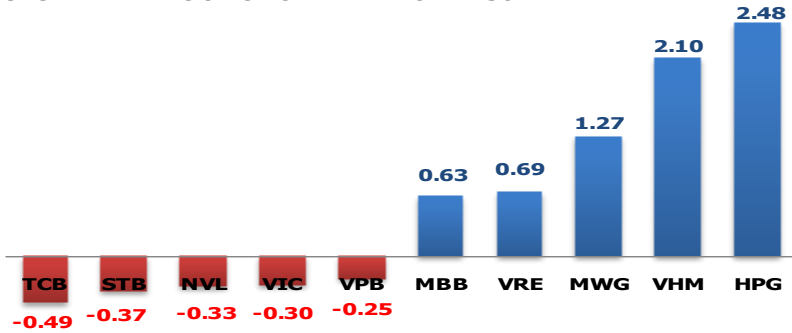
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Sau phiên điều chỉnh mạnh hôm trước, thị trường giao dịch HĐTL ngày hôm nay chứng kiến đà hồi phục mạnh mẽ giúp cả 4 hợp đồng ghi nhận mức tăng từ 4 đến 10,5 điểm. Trong đó, đáng chú ý hợp đồng VN30F1908 tăng mạnh nhất (10,5 điểm) khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại được thu hẹp đáng kể. Cụ thể, chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) giảm 4,2 điểm xuống mức 1,3 điểm. Tương tự, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) giảm 2,3 điểm so với phiên trước, hiện ở mức 3,7 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất tăng nhẹ lên mức -1,7 điểm.
- Với việc chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất thu hẹp về gần mức 0 điểm vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời vị thế Short spread (VN30F1909-VN30F1908), như đã được khuyến nghị trong bản tin trước vào đầu phiên giao dịch tới. Trong khi đó, khi các hợp đồng tiếp tục duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, với mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng dao động không đáng kể thì nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

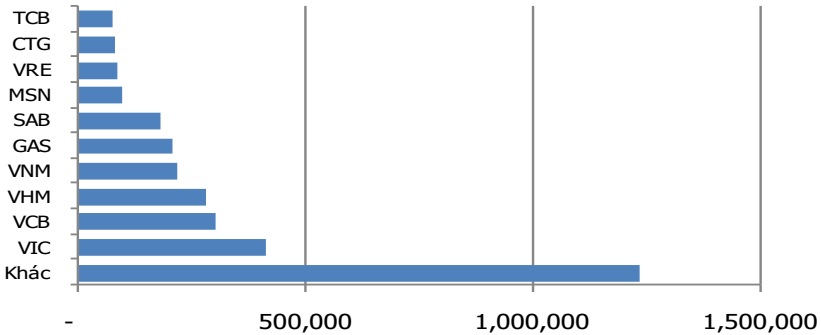
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



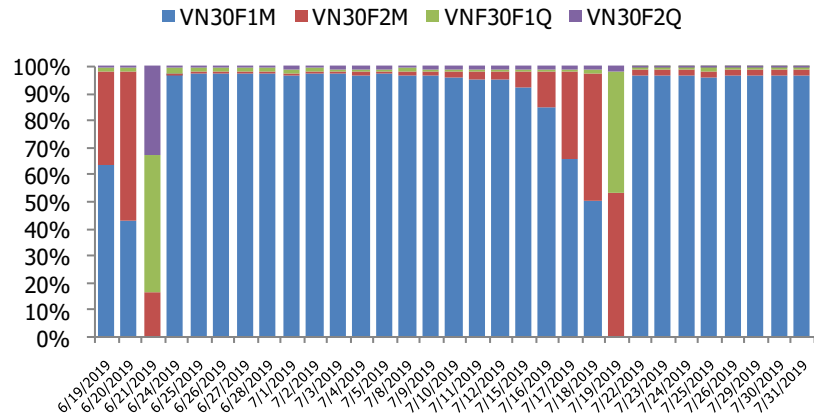
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút giằng co đầu phiên sáng, thị trường đã có những tín hiệu tích cực hơn từ sau 11h. Nỗ lực của các Bluechips như HPG, FPT, GAS, PLX, MWG, PNJ và đặc biệt bộ 3 VIC, VHM, VRE đã giúp thị trường lấy lại sắc xanh tăng điểm. Đặc biệt dòng tiền có dấu hiệu đổ mạnh vào thị trường kể từ sau 14h giúp các chỉ số hồi phục mạnh. Nhóm VinGroup vẫn là tâm điểm thị trường với VHM (tăng 5%), VRE (tăng 3,1%). Một Bluechips cũng gây bất ngờ trong chiều nay là HPG khi tăng hơn 1.000 đồng. Bên cạnh đó, một số Bluechips như MSN, FPT, GAS, PLX, PNJ, MWG,...cũng tăng mạnh giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,27 điểm (+0,60%) lên 883,19 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 43,40 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.492 tỷ đồng.
- Khối ngoại sau những phút bán ròng buổi sáng đã quay đầu mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 60 tỷ đồng. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung vào HPG (55,97 tỷ đồng), VRE (30 tỷ đồng), VHM (28 tỷ đồng), PLX (21,7 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, một số cổ phiếu bị bán gồm có VNM (44 tỷ đồng), CTD (31 tỷ đồng), VJC (16 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	991.66	0.01	16.93	9.65
Dow Jones	26,864.27	- 1.23	17.32	16.12
S&P 500	2,980.38	- 1.09	19.71	19.67
Nikkei 225	21,478.50	- 0.20	0.82	7.93
Shanghai	2,919.28	- 0.45	14.13	17.00
DAX	12,189.04	0.34	16.26	16.79
Vàng	1,409.65	- 1.15	-	9.79
Dầu WTI	57.66	- 1.57	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 30/07/2019			
[EU] CPI Đức T.7 (Prelim)	0.3%	0.3%	0.5%
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.7	124.3	125.1	135.7
[TQ] PMI Công nghiệp T.7	49.4	49.6	49.7
[TQ] PMI phi Công nghiệp T.7	54.2	54.0	53.7
[Úc] CPI Q.2	0.0%	0.5%	0.6%
Thứ Tư – 31/07/2019			
[US] Việc làm mới phi Nông nghiệp T.7	102.000	150.000	156.000
[US] Lãi suất O/N	<2.50%	<2.25%	<2.25%
[TQ] PMI Công nghiệp Caixin T.7	-0.5%	1.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vào ngày thứ Tư (31/07), khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell, làm giảm hy vọng vào việc có thêm đợt hạ lãi suất vào cuối năm nay. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones giảm 333,75 điểm (tương đương 1,2%) xuống 26.864,27 điểm sau khi sụt tới 478 điểm tại một thời điểm trong phiên. Chỉ số S&P 500 giảm 1,1% xuống 2.980,38 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 1,2% còn 8.175,42 điểm. Dow Jones đánh dấu phiên giảm mạnh nhất kể từ ngày 31/05/2019 cùng với S&P 500. Nasdaq Composite ghi nhận phiên giảm mạnh nhất kể từ cuối tháng 6/2019. Mùa báo cáo lợi nhuận quý II tiếp tục với 296 công ty thuộc S&P 500 đã công bố kết quả kinh doanh, 76,4% trong số này có lợi nhuận vượt ước tính, theo Refinitiv. Giới phân tích cho rằng tăng trưởng lợi nhuận quý II so với cùng kỳ năm ngoái là 1,3%, cao hơn so với con số 0,3% đưa ra hồi đầu tháng 7.
- Các hợp đồng dầu thô tương lai tiếp tục tăng vào ngày thứ Tư (31/07), trong đó dầu WTI tăng phiên thứ 5 liên tiếp khi dữ liệu từ Chính phủ cho thấy dự trữ dầu thô tại Mỹ giảm 7 tuần liên, chuỗi lao dốc dài nhất trong 1 năm rưỡi. Giá dầu cũng tăng sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định vào chiều ngày thứ Tư hạ lãi suất 25 điểm cơ bản. Giá dầu Brent tương lai tăng 45 cent lên 65,17 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 53 cent lên 58,58 USD/thùng. Chốt tháng 7, giá dầu Brent giảm 2,1%, giá dầu WTI tăng 0,2%. Tồn kho tại Mỹ trong tuần trước giảm 8,5 triệu thùng, tuần giảm thứ 7 liên tiếp, vượt xa ước tính giảm 2,6 triệu thùng từ giới phân tích, theo Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA). Tồn kho tại Mỹ hiện còn 436,5 triệu thùng, không bao gồm dự trữ đầu chiến lược, bằng mức trung bình 5 năm cùng thời điểm.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VHM trở lại mạnh mẽ sau phiên giảm sâu hôm qua và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Với mức tăng 5%, VHM đóng 2,26 điểm cho VN30. Về mặt kỹ thuật, đường giá vẫn nằm trên các đường MA trung dài hạn và các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được duy trì.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.14	123,200	-0.24%	0.90%	100.70	-0.20	20.39	7.59
TCB	Banks	7.54	20,550	-0.72%	0.73%	25.13	-0.49	8.22	1.29
VIC	Real Estate Investment & Services	8.28	122,000	-0.41%	2.50%	49.63	-0.30	117.57	7.46
MSN	Financial Services	6.04	80,000	0.13%	1.78%	54.84	0.07	17.82	3.09
HPG	General Industrials	6.03	22,550	4.88%	5.87%	144.58	2.48	7.42	1.35
VPB	Banks	5.15	18,550	-0.54%	1.36%	27.32	-0.25	6.86	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.83	133,400	0.00%	1.44%	113.07	0.00	13.60	4.66
VHM	Real Estate Investment & Services	5.00	88,200	5.00%	4.94%	86.49	2.10	21.87	6.15
MBB	Banks	4.54	22,200	1.60%	1.83%	84.85	0.63	6.62	1.37
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.96	106,800	2.99%	3.68%	71.79	1.27	14.45	4.59
SAB	Beverages	3.18	279,000	-0.71%	1.08%	13.16	-0.20	40.08	10.28
VCB	Banks	3.84	80,200	-0.50%	1.13%	41.04	-0.17	17.04	3.87
STB	Banks	2.96	10,700	-1.38%	2.83%	35.25	-0.37	9.00	0.77
HDB	Banks	2.88	25,950	-0.19%	1.16%	31.76	-0.05	8.85	1.55
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.24	48,400	1.26%	1.89%	53.20	0.46	11.83	2.48
NVL	Real Estate Investment & Services	3.03	57,700	-1.20%	2.95%	28.73	-0.33	15.69	2.77
EIB	Banks	3.03	17,950	0.00%	2.56%	4.21	0.00	44.44	1.45
VRE	General Retailers	2.62	36,950	3.07%	5.23%	82.60	0.69	33.71	2.87
PNJ	General Retailers	2.21	76,800	0.66%	1.05%	22.77	0.13	16.17	4.15
GAS	Oil & Gas Producers	1.69	109,100	0.09%	1.75%	13.85	0.01	16.74	4.68
SSI	Financial Services	1.14	23,200	-0.64%	1.97%	34.81	-0.07	12.28	1.28
CTG	Banks	1.00	20,750	0.24%	0.97%	45.59	0.02	13.96	1.10
GMD	Industrial Transportation	1.06	26,100	-1.14%	1.74%	11.97	-0.11	11.36	1.31
REE	Industrial Engineering	0.90	32,750	0.46%	0.92%	9.54	0.04	5.80	1.11
ROS	Construction & Materials	0.75	27,150	-0.55%	1.30%	257.15	-0.04	83.37	2.63
CTD	Construction & Materials	0.77	113,000	-0.88%	1.25%	7.65	-0.06	7.97	1.09
SBT	Food Producers	0.71	16,650	0.60%	2.15%	26.06	0.04	19.48	1.41
CII	Construction & Materials	0.61	21,900	0.00%	1.39%	7.25	0.00	94.72	1.09
DPM	Chemicals	0.36	14,400	-0.69%	2.82%	3.88	-0.02	14.76	0.73
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.52	99,000	-0.90%	1.52%	3.26	-0.04	20.02	4.29

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn